LIÊN MINH
KHOÁNG SẢN

Áp dụng chuẩn mực quốc tế để quản trị tốt ngành công nghiệp khai khoáng ở Việt Nam

Hà Nội. 2015

Khai khoáng là một trong những ngành công nghiệp phức tạp, đòi hỏi mức độ minh bạch cao và trình độ quản trị tốt. Các thách thức chính liên quan đến quản trị công nghiệp khai thác gồm tham nhũng, trốn thuế, quản lý nguồn thu thiếu hiệu quả và gây các tác động tiêu cực đối với môi trường, xã hội. Do những đặc thù của công nghiệp khai thác, thế giới đã phát triển nhiều sáng kiến để hỗ trợ quản trị. Trong đó, Sáng kiến minh bạch trong công nghiệp khai thác (EITI) là một trong những sáng kiến hiệu quả nhất và đã được thực thi tại 49 quốc gia. Theo đánh giá, Nigieria đã tránh thất thu khoảng 1 tỷ đô la Mỹ từ ngành khai khoáng hàng năm nhờ thực hiện EITI. Trong khi đó, chi phí để thực thi EITI không lớn. Theo số liệu từ Ủy ban EITI Mông Cổ, chi phí hàng năm để vận hành EITI tại quốc gia này là 200.000 đô la Mỹ (tương đương khoảng 4.4 tỷ đồng).

Việt Nam đang đối mặt với nhiều tác động đặc thù trong khai thác tài nguyên như thu ngân sách không tương xứng với mức độ khai thác, cạn kiệt tài nguyên và suy thoái môi trường nghiêm trọng. Thực trạng này được coi là những hệ lụy của việc cấp phép tràn lan và thiếu kiểm soát đối với hành vi khai thác, xuất khẩu trái phép. Để có thể giải quyết những vấn đề trên, Việt Nam cần nâng cao mức độ minh bạch trong quản lý tài nguyên khoáng sản từ cấp phép, giám sát khai thác đến quản lý nguồn thu.

Việt Nam tiếp cận EITI từ năm 2005 và Bộ Công thương được Chính phủ chỉ định làm cơ quan đầu mối xem xét thực thi. Tuy nhiên, sau gần 10 năm, Việt Nam vẫn chưa có kết luận rõ ràng về việc tham gia EITI dù nhu cầu cải cách trong lĩnh vực khoáng sản là rất cấp bách. Tại phiên họp báo Chính phủ tháng 7/2015, Thứ trưởng Bộ Công thương cho rằng vẫn cần thêm thời gian để làm rõ khả năng đáp ứng của hệ thống thống kê và năng lực thực thi. Qua đây có thể thấy cách tiếp cận EITI ở Việt Nam khá trái ngược với thế giới. Đối với các quốc gia khác, việc thực thi EITI nhằm để hoàn thiện hệ thống quản lý và nâng cao năng lực. Để cải cách ngành công nghiệp khai khoáng và thể hiện các cam kết với cộng đồng quốc tế, Chính phủ Việt Nam cần nhanh chóng công bố ý định thực thi EITI. Ngoài ra, EITI là sáng kiến minh bạch. Bởi vậy, quá trình xem xét thực thi EITI cũng cần được minh bạch và đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các bên liên quan. Theo đề xuất từ Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Quốc hội, Bộ Công thương cần thành lập nhóm công tác có sự tham gia của các bộ ngành, hiệp hội doanh nghiệp và tổ chức xã hội để thúc đẩy thực thi EITI.

Nhu cầu cải cách ngành công nghiệp khai khoáng ở Việt Nam

Nhiều năm đây, ngành khoáng sản của Việt Nam đã tăng trưởng nhanh chóng về quy mô. Năm 2012, Việt Nam đứng thứ 7 về khai thác dầu thô ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương, đóng góp 2,3% tổng sản lượng thiếc và 1,8% tổng sản lượng xi măng thế giới (USGS, 2014). Tuy nhiên, theo đánh giá của nhiều chuyên gia, Việt Nam không phải là quốc gia giàu khoáng sản. Nếu tính toán trữ lượng theo tiêu chuẩn thế giới, khoáng sản của Việt Nam vừa ít về trữ lượng vừa thiếu về chủng loại. Với quy mô khai thác như hiện nay, nhiều loại khoáng sản của Việt Nam sẽ cạn kiệt trong tương lai gần. Theo tính toán của Tổng hội địa chất, số năm khai thác còn lại của dầu khí là 56 năm, barit là 21 năm, thiếc là 19 năm, chì – kẽm là 17 năm và vàng là 21 năm (Nguyễn Khắc Vinh, 2010).

Cấp phép là công đoạn quan trọng nhất trong quản lý tài nguyên khoáng sản. Tuy nhiên, tổng kết 13 năm thực hiện Luật Khoáng sản (1996-2009) cho thấy tình trạng cấp phép và khai thác tràn lan không những làm thất thoát nguồn tài nguyên mà còn ảnh hưởng xấu đến cơ sở hạ tầng và phá hủy môi trường sinh thái. Tính đến tháng 5/2013, cả nước có 503 giấy phép khai thác khoáng sản do các cơ quan Trung ương cấp và 4.200 giấy phép do UBND các tỉnh, thành cấp còn hiệu lực (Bộ TNMT, 2014). Năm 2012, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra 957 giấy phép khoáng sản do địa phương cấp. Kết quả cho thấy 50% giấy phép được cấp không đúng với quy định pháp luật (Báo Người Lao động, 2013).

Việc thiếu quy hoạch tổng thể và cấp phép tràn lan đã dẫn đến tình trạng khai thác bừa bãi, công nghệ lạc hậu và tổn thất cao. Luật Khoáng sản 2010 đã khuyến khích đầu tư chế biến sâu. Tuy nhiên, hầu hết các doanh nghiệp khai thác của Việt Nam vì muốn thu lợi nhuận nhanh nên chủ yếu chế biến ở mức quặng và tinh quặng, ít tạo giá trị gia tăng. Ngoài ra, tổn thất trong khai thác chế biến khoáng ở ở Việt Nam rất cao, khoảng 40-60% đối với khai thác hầm lò, 26-43% đối với quặng apatit, 15-30% đối với quặng kim loại và 15-20% đối với vật liệu xây dựng (Báo Công thương, 2012).

Cơ chế quản lý như hiện nay cũng không tạo ra môi trường minh bạch và cạnh tranh cho doanh nghiệp đầu tư bền vững. Theo khảo sát của VCCI thực hiện năm 2014, doanh nghiệp khai khoáng đánh giá thấp về mức độ minh bạch trong môi trường

kinh doanh ở Việt Nam. Có tới 72% doanh nghiệp khai khoáng thừa nhận phải dựa vào mối quan hệ với cơ quan nhà nước để tiếp cận thông tin, tài liệu. Có tới 85% doanh nghiệp thừa nhận thường xuyên phải chi trả các khoản tiền không chính thức trong quá trình hoạt động. Đặc biệt, có 16% doanh nghiệp cho biết chi trả chi phí không chính thức chiếm tới trên 10% tổng thu nhập của doanh nghiệp (VCCI, 2014).

Theo số liệu thống kê của Bộ Tài chính, số thu thuế tài nguyên ngoài dầu khí chỉ đạt 0,9% - 1,2% tổng thu ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2011 – 2014. Nhiều địa phương có tới 200 giấy phép khai thác khoáng sản nhưng số thu từ thuế tài nguyên không đạt 4 tỷ đồng. Số thu này thậm chí không đủ chi phí quản lý nhà nước đối với hoạt động khai khoáng tại địa phương. Thất thu ngân sách từ khai thác khoáng sản được đánh giá là rất lớn, đặc biệt khi những nguồn thu quan trọng như thuế tài nguyên, thuế xuất khẩu hay phí bảo vệ môi trường được thu dựa trên số liệu tự khai báo của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, khai thác và xuất khẩu trái phép còn diễn ra phổ biến tại nhiều địa phương, làm thất thu ngân sách và thất thoát tài nguyên khoáng sản quốc gia.

Hơn nữa, khai thác khoáng sản gây tác động nghiêm trọng về mặt môi trường và xã hội. Hoạt động khai khoáng thường đòi hỏi diện tích đất lớn và ảnh được đến môi trường ở phạm vi rộng trong thời gian rất dài. Riêng hoạt động khai thác than ở Quảng Ninh phát sinh 4.6 tỷ đất đá thải hàng năm (Bộ TNMT, 2011). Trong bối cảnh quỹ đất ngày càng hạn hẹp, việc quản lý an toàn các bãi chất thải khai thác là vấn đề rất khó khăn. Các bãi chất thải khai thác tiềm ẩn rất nhiều rủi ro và sự cố đã xảy ra trên thực tế như trận lũ ở Quảng Ninh vào cuối tháng 7/2015 làm 26 người chết và thiệt hại 2.500 tỷ đồng. Các vấn đề môi trường đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống cộng đồng. Các xung đột xã hội liên quan đến khai thác mỏ do đó có xu hướng ngày càng gia tăng.

Thực thi EITI để cải cách ngành công nghiệp khai khoáng

EITI LÀ MỘT TRONG NHỮNG TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ QUẢN TRỊ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN. HIỆN NAY, THẾ GIỚI CÓ 49 QUỐC GIA ĐANG ÁP DỤNG EITI, GỒM CÁC QUỐC GIA PHÁT TRIỂN NHƯ ANH, MỸ, NA UY. NGUYÊN TẮC CỦA EITI LÀ CÔNG KHAI NHỮNG THÔNG TIN CƠ BẢN LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN GỒM (I) CẤP PHÉP, (II) DỮ LIỆU SẢN XUẤT, (III) DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC, (IV) CÁC NGUỒN THU CHÍNH, (V) NGUỒN THU ĐỊA PHƯƠNG, (VI) QUẢN LÝ NGUỒN THU VÀ (VII) TÁC ĐỘNG XÃ HỘI (ỦY BAN EITI QUỐC TẾ, 2013). KINH NGHIỆM CỦA CÁC QUỐC GIA CHO THẤY EITI ĐÃ HỖ TRỢ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THU NGÂN SÁCH VÀ THÚC ĐẨY CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN. ĐỂ QUẢN TRỊ TỐT NGÀNH CÔNG NGHIỆP NÀY, VIỆT NAM NÊN SỚM XEM XÉT THỰC THI EITI VÌ NHỮNG LÝ DO SAU:

1

Thứ nhất, Việt Nam không phải là quốc gia có nguồn tài nguyên khoáng sản dồi dào. Trong hai thập kỷ qua, nhiều loại khoáng sản của Việt Nam đã được khai thác ở quy mô lớn. Theo tính toán, nhiều loại khoáng sản của Việt Nam sẽ cạn kiệt trong tương lai rất gần. Trong bối cảnh hiện nay, việc nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng tài nguyên là rất cấp bách.

2

Thứ hai, để có thể nâng cao hiệu quả sử dụng, Việt Nam cần tạo môi trường minh bạch, cạnh tranh và ổn định để thu hút những dự án khai thác khoáng sản có công nghệ tốt và hiệu quả cao.

3

Thứ ba, thu ngân sách nhà nước hiện nay gặp nhiều khó khăn. Trong khi đó, thất thu ngân sách từ lĩnh vực khai thác khoáng sản được đánh giá là rất lớn. EITI sẽ tạo cơ chế tổng hợp, đối chiếu dữ liệu và qua đó sẽ góp phần hạn chế thất thu ngân sách trong khai thác khoáng sản. Kinh nghiệm Nigieria cho thấy quốc gia này đã tránh thất thu 1 tỷ đô la Mỹ tiền ngân sách hàng năm trong lĩnh vực khai khoáng nhờ thực thi EITI. Ngoài ra, EITI còn hỗ trợ quản lý hiệu quả hơn nguồn thu từ khai thác khoáng sản.

4

Thứ tư, Việt Nam đang trong quá trình hội nhập quốc tế. Tính đến nay, Việt Nam đã ký 10 hiệp định thương mại tự do và đang đàm phán 5 hiệp định thương mại khác. Theo cam kết trong các hiệp thương mại tự do, các nhà đầu tư phải được đối xử một cách bình đẳng. Trong lĩnh vực khai khoáng, các doanh nghiệp đều bình đẳng trong việc tiếp cận quyền khai thác. Một số hiệp định thương mại như Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) có các điều khoản về việc doanh nghiệp có quyền khởi kiện khi các hoạt động kinh doanh của họ bị ảnh hưởng bởi các quyết định thiếu minh bạch từ cơ quan quản lý. Điều này cũng có nghĩa Việt Nam cần nhanh chóng cải thiện mức độ cạnh tranh và tính minh bạch trong quá trình phép để tránh các rủi ro pháp lý quốc tế.

5

Thứ năm, lĩnh vực khoáng sản hiện được được quản lý bởi nhiều bộ ngành gồm Bộ TNMT, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng và Bộ Tài chính. Tuy nhiên, việc chia sẻ thông tin và phối hợp giữa các bộ ngành rất lỏng lẻo, làm giảm hiệu quả quản lý chung. EITI sẽ tạo ra cơ sở dữ liệu tương đối đầy đủ về lĩnh vực khoáng sản từ cấp phép, quản trị DNNN, khối lượng sản xuất, đóng góp ngân sách đến các tác động kinh tế xã hội. Bộ cơ sở dữ liệu này sẽ rất hữu ích trong việc xây dựng chiến lược, quy hoạch, các chính sách cũng như xác định các cơ hội cải cách ngành khoáng sản.

6

Thứ sáu, các hành vi như xâm hại môi trường, khai thác trái phép và xuất khẩu trái phép đang diễn ra phổ biến ở các địa phương. Đặc biệt, các xâm hại môi trường là nguyên nhân của rất nhiều vụ xung đột xã hội ở các địa phương có hoạt động khai thác khoáng sản. EITI sẽ hỗ trợ thêm hoạt động giám sát trong lĩnh vực khai khoáng. Ngoài ra, EITI sẽ tạo ra cơ chế đối thoại hiệu quả giữa nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng và góp phần làm giảm các nguy cơ xung đột xã hội.

Đánh giá năng lực thực thi EITI

MẶC DÙ CÓ NHIỀU Ý KIẾN KHÁC NHAU TỪ CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ, KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA NHÓM CÁC CHUYÊN GIA ĐỘC LẬP CHO THẤY VIỆT NAM HOÀN TOÀN ĐỦ NĂNG LỰC ĐỂ THỰC HIỆN EITI.

Về mức độ đáp ứng chính sách, Luật Khoáng sản, Luật thống kê, Luật Hải quan, Luật Quản lý thuế và Luật Ngân sách nhà nước đều đã có những quy định cụ thể về chế độ báo cáo và quản lý dữ liệu liên quan đến hoạt động khoáng sản. Các thông tin theo yêu cầu của EITI hiện nay chủ yếu do Bộ Tài chính và Bộ TNMT làm đầu mối quản lý nên việc tổ chức thực hiện EITI là thuận lợi. Theo đánh giá của nhóm chuyên gia, việc thực hiện các báo cáo 6 nội dung về cấp phép, dữ liệu sản xuất, doanh nghiệp nhà nước, nguồn thu địa phương và quản lý nguồn thu không gặp khó khăn về mặt kỹ thuật. Thách thức kỹ thuật chính là tách riêng số liệu về thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động khai thác khoáng sản. Tuy nhiên, các thách thức trên có thể được giải quyết bằng cách thiết kế lại các biểu mẫu báo cáo. Các biểu mẫu cần được thiết kế theo ô bàn cờ với các cột là số thu theo đối tượng và các dòng là số thu theo sắc thuế và khoản thu để có thể tổng hợp theo bất kỳ tiêu chí nào.

Về bí mật nhà nước, các thông tin bí mật nhà nước hiện nay được quy định bởi Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước, Nghị định hướng dẫn Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước 33/2002/NĐ-CP và Thông tư 29/2013/TT-BCA quy định danh mục bí mật nhà nước độ mật trong lĩnh vực tài nguyên môi trường. Theo đó, danh mục bí mật nhà nước là các thông tin về các mỏ phóng xạ, trữ lượng dự trữ quốc gia và các tài liệu khoáng sản chưa công bố. EITI chỉ yêu cầu công bố các thông tin đối với các hoạt động khoáng sản đang diễn ra như cấp phép, khối lượng sản xuất, doanh nghiệp, thu và phân bổ ngân sách từ khai thác khoáng sản. Bởi vậy, việc thực thi EITI không vi phạm bí mật nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản.

Về năng lực báo cáo của doanh nghiệp, một câu hỏi được đặt ra là năng lực thực hiện báo cáo theo yêu cầu của EITI khi các doanh nghiệp khai khoáng quy mô nhỏ ở Việt Nam chiếm một tỷ lệ rất lớn. Tuy nhiên, EITI chỉ yêu cầu báo cáo với những doanh nghiệp đủ lớn mà đóng góp ngân sách từ

tất cả những doanh nghiệp này chiếm trên 90% tổng thu ngân sách từ lĩnh vực khoáng sản. Theo thống kê của Bộ Tài chính, tổng số thu thuế tài nguyên ngoài dầu khí trong năm 2012 đạt 6.539 tỷ đồng. Trong đó, trên 90% số thuế là từ 5 tập đoàn nhà nước và các doanh nghiệp lớn. Đa số các doanh nghiệp lớn đều đã tham gia niêm yết trên sàn chứng khoán và phải thực hiện nghĩa vụ báo cáo tài chính như quy định. Ngoài ra, doanh nghiệp chỉ có nhiệm vụ báo cáo về sản lượng sản xuất và đóng góp ngân sách. Vì vậy, năng lực báo cáo của doanh nghiệp hoàn toàn không phải là rào cản tham gia EITI.

Về chi phí và tổ chức thực hiện EITI, đối với các quốc gia khác, việc thực hiện EITI hoàn toàn dựa trên hệ thống quản lý nhà nước sẵn có. Thông thường, cấu trúc tổ chức để thực thi EITI gồm có Hội đồng EITI và Ban thư ký EITI. Thành viên của Hội đồng và ban thư ký là đại diện các bộ ngành liên quan, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội. Khi thực thi EITI, Việt Nam cũng nên áp dụng mô hình tổ chức tương tự gồm Hội đồng EITI, Ban thư ký EITI cấp trung ương và Ban thư ký EITI cấp tỉnh. Ban thư ký EITI có trách nhiệm thu thập và đối chiếu thông tin về khai khoáng. Việc thực thi EITI không mất nhiều chi phí thực hiện. Theo số liệu từ Ủy ban EITI của Mông Cổ, toàn bộ chi phí thực hiện EITI của quốc gia này trong năm 2014 là 200.000 đô la mỹ, tương đương 4,4 tỷ đồng.

Tóm lại, tính đáp ứng chính sách, hệ thống thống kê và năng lực thực thi hoàn toàn không phải là rào cản trong việc thực thi EITI. Myanmar là một trong những quốc gia đang phát triển, chính sách chưa hoàn thiện, hệ thống quản lý thông tin mới xây dựng ở mức độ sơ cấp và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu còn rất hạn chế. Tuy nhiên, Myanmar đã thực thi EITI và chuẩn bị xuất bản báo cáo EITI đầu tiên, dự kiến vào tháng 1/2016.

Quan điểm một số bên liên quan về thực thi EITI

Trong khi quan đầu mối là Bộ Công thương chưa tuyên bố ủng hộ EITI sau gần 10 năm xem xét nghiên cứu, nhiều bên liên quan khác lại cho rằng cần nhanh chóng thúc đẩy thực thi EITI. Năm 2011, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã phối hợp cùng Viện Tư vấn Phát triển (CODE) đã thực hiện nghiên cứu khả thi về việc xem xét thực thi EITI (VCCI, 2011). Sau đó, với sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Anh (DFID), Bộ Công thương cũng đã thực hiện nghiên cứu về việc tham gia EITI vào năm 2013. Kết quả phỏng vấn các bên liên quan trong quá trình thực hiện hai nghiên cứu trên cho thấy hầu hết các bộ ngành, doanh nghiệp và tổ chức xã hội đều ủng hộ việc thực thi EITI.

Bên cạnh đó, Ủy ban Khoa học Công nghệ và Môi trường Quốc hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã thể hiện quan điểm ủng hộ rõ ràng đối với việc thực thi EITI (Truyền hình Quốc hội, 2015).

Kiến nghị

QUÁ TRÌNH XEM XÉT THỰC THI EITI CỦA VIỆT NAM CÓ THỂ COI LÀ RẤT CHẬM SO VỚI CÁC QUỐC GIA KHÁC TRÊN THẾ GIỚI. TRONG KHU VỰC ASEAN, ĐÔNG TIMOR TUYÊN BỐ THAM GIA EITI TỪ NĂM 2007, INDONESIA TUYÊN BỐ THAM GIA VÀO NĂM 2008, PHILLIPINES VÀ MYANMAR TUYÊN BỐ THAM GIA VÀO NĂM 2012 (ỦY BAN EITI QUỐC TẾ, 2015). TRONG KHI ĐÓ, BỘ CÔNG THƯƠNG CHO RẰNG CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU XEM XÉT NĂNG LỰC THỰC THI EITI CỦA VIỆT NAM. TUY NHIÊN, THEO ĐÁNH GIÁ, TÍNH ĐÁP ỨNG CHÍNH SÁCH VÀ NĂNG LỰC HOÀN TOÀN KHÔNG PHẢI LÀ RÀO CẢN LỚN TRONG VIỆC THỰC THI EITI Ở VIỆT NAM.

Sau gần 10 năm xem xét, Việt Nam cần nhanh chóng tuyên bố tham gia EITI. Việc tuyên bố tham gia EITI sẽ thể hiện được cam kết của Chính phủ đối với cộng đồng quốc tế và cộng đồng doanh nghiệp trong việc tăng cường minh bạch và cải cách công tác quản lý nhà nước. Ngoài ra, EITI giúp nâng cao hiệu quả thu ngân sách và giải quyết nhiều bất cập khác của ngành khai khoáng. Nghiên cứu đưa ra các kiến nghị sau:

- Chính phủ cần nhanh chóng tuyên bố thực thi EITI, đưa ra thời hạn cụ thể cho việc xem xét thực thi EITI của Bộ Công thương, đồng thời chỉ đạo các bộ, ngành liên quan tìm hiểu để chuẩn bị cho EITI.
- Bộ Công thương cần mở rộng việc xem xét EITI cho sự tham gia của các bên liên quan để đảm bảo tính độc lập trong quá trình ra quyết định. Như kiến nghị từ Ủy ban KHCNMT Quốc hội, Bộ Công thương cần chủ trì thành lập một nhóm công tác với sự tham gia của các bộ ngành liên quan, các hiệp hội doanh nghiệp và tổ chức xã hội để chuẩn bị thực thi EITI.
- Nhiệm vụ xem xét và làm đầu mối thực thi EITI nên chuyển giao cho cơ quan khác phù hợp hơn như Bộ Tài chính hoặc Bộ TNMT, đặc biệt khi hai cơ quan này đang quản lý phần lớn các thông tin, số liệu mà EITI yêu cầu đưa vào báo cáo.

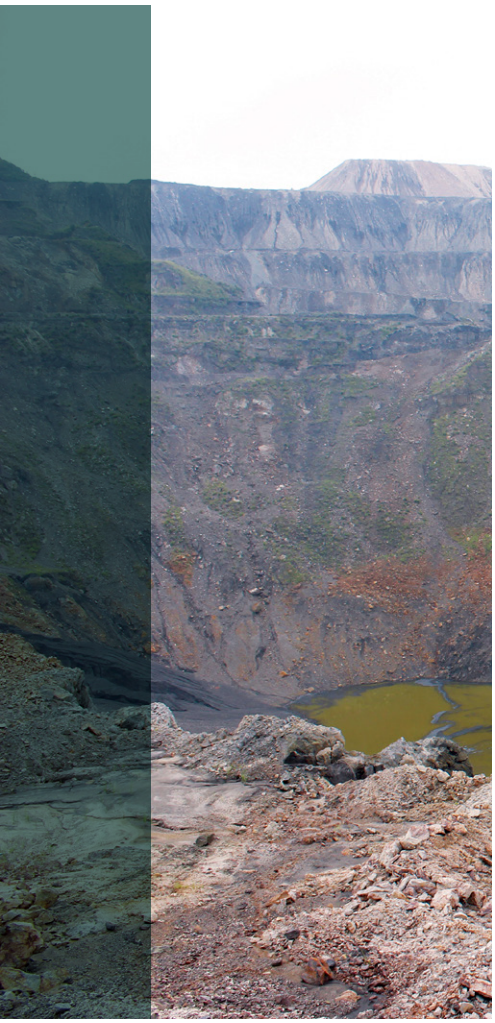

Tài liệu tham khảo

Báo Công thương. (2012). Thất thoát tài nguyên: Hệ lụy của công nghệ lạc hậu. Truy cập tại: http://baocongthuong.com.vn/that-thoat-tai-nguyen-he-luy-cua-cong-nghe-lac-hau.html

Báo Người Lao động. (2013). Dễ dãi cấp phép khai thác khoáng sản. Truy cập tại: http://nld.com.vn/thoi-su-trong-nuoc/de-dai-cap-phep-khai-thac-khoang-san-20130826100042488.htm

Bộ TNMT. (2011). Báo cáo môi trường quốc gia: Chất thải rắn. Truy cập tại: http://vea.gov.vn/vn/hientrangmoitruong/baocaomtquocgia/Pages/C%C3%B4ng-b%E1%BB%91-B%C3%A1o-c%C3%A1o-m%C3%B4i-tr%C6%B0%E1%BB%9Dng-Qu%E1%BB%91c-gia-n%C4%83m-2011.aspx

Bộ TNMT. (2014). Báo cáo hoạt động khoáng sản.

Nguyễn Khắc Vinh. (2010). Tài nguyên khoáng sản và phát triển bền vững ở Việt Nam (p. 272). Tổng hội Địa chất Việt Nam.

Truyền hình Quốc hội. (2015). Tiến trình xem xét tham gia EITI ở Việt Nam. Truy cập tại http://quochoitv.vn/cau-chuyen-hom-nay/2015/10/tien-trinh-gia-nhap-sang-kien-minh-bach-cong-nghiep-khai-khoangeiticua-viet-nam/81832

USGS. (2014). 2012 Mineral Yearbook. U.S. Geological Survey. Truy cập tại: http://minerals.usgs.gov/minerals/pubs/country/2012/myb3-2012-vn.pdf

Ủy ban EITI quốc tế. (2013). Bộ Tiêu chuẩn EITI 2013. Truy cập tại: http://www.eiti.vn/vi/2013/10/bo-tieu-chuan-eiti-2013/

VCCI. (2011). The Extractive Industries Transparency Initiative and the Implementation Perspective of Vietnam. Truy cập tại: https://eiti.org/files/Vietnam-scoping.pdf

VCCI. (2014). Thực trạng hoạt động của doanh nghiệp khai khoáng ở Việt Nam.

Các ấn phẩm liên quan đã xuất bản

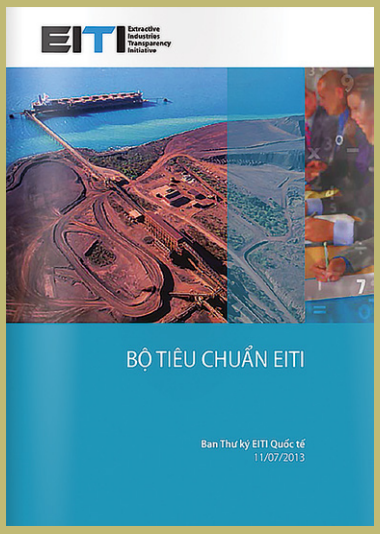

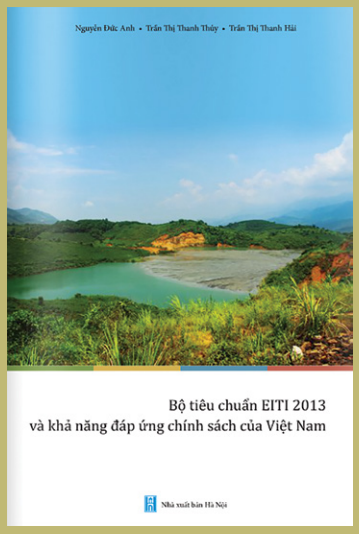

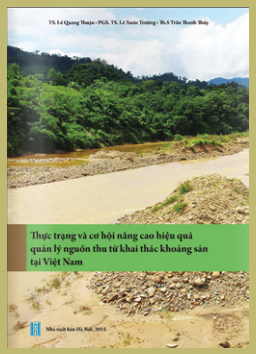

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam là tổ chức quốc gia tập hợp và đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, người sử dụng lao động và các hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam nhằm mục đích phát triển, bảo vệ và hỗ trợ các doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, thúc đẩy các quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại và khoa học - công nghệ giữa Việt Nam với các nước trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi.

Địa chỉ: Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: 04 357-42022 | **Fax:** 04-3574-2020
E-mail: webmaster@vcci.com.vn
Website: http://www.vcci.com.vn

TRUNG TÂM CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN

Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) là tổ chức phi lợi nhuận hoạt động nhằm bảo vệ môi trường, bảo tồn sự đa dạng và phong phú của thiên nhiên, nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng địa phương thông qua tìm kiếm, quảng bá, thực hiện các giải pháp bền vững và thân thiện với môi trường.

Địa chỉ:Số 24 H2, Khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
Hòm thư 612, Bưu điện Hà Nội, Hà Nội
ĐT: 04 3556-4001 | Fax: 04 3556-8941
Email: policy@nature.org.vn
Website: http://www.nature.org.vn

LIÊN MINH KHOÁNG SẢN

LIÊN MINH KHOÁNG SẢN

Liên minh Khoáng sản là mạng lưới gồm các tổ chức (Trung tâm Con người và Thiên nhiên, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Trung tâm Phát triển và Hội nhập, Hội Kinh tế Địa chất, Diễn đàn các Nhà báo Môi trường, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Giang và Hội Nông dân Hòa Bình) cùng hoạt động với mục tiêu thúc đẩy minh bạch và trách nhiệm giải trình, giảm thiểu tác động môi trường – xã hội trong lĩnh vực khai thác khoáng sản.

Báo cáo được xuất bản với sự hỗ trợ của
QUỸ VIỆN TRỢ NHÂN DÂN NA UY

75 YEARS 1939 2014 Norwegian People's Aid